|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **THIỆU HÓA**  (ĐỀ CHÍNH THỨC) | **ĐỀ KHẢO SÁT LẦN 1**  **HỌC SINH GIỎI LỚP 8 NĂM HỌC 2021 - 2022**  **Môn thi: Ngữ văn**  Thời gian: **150 phút** *(không kể thời gian giao đề)*  **Ngày thi:** *28/02/2022* |

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU** (6.0 điểm):

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

“Chưa chữ viết đã vẹn tròn tiếng nói

Vầng trăng cao đêm cá lặn sao mờ

Ôi tiếng Việt như đất cày , như lụa

Óng tre ngà và mềm mại như tơ

Tiếng tha thiết nói thường nghe như hát

Kể mọi điều bằng ríu rít âm thanh

Như gió nước không thể nào nắm bắt

Dấu huyền trầm , dấu ngã chênh vênh”

(Lưu Quang Vũ – Tiếng Việt)

**Câu 1.** (1.0 điểm): Xác định phương thức biểu đạt chính và thể thơ của đoạn trích trên?

**Câu 2.** (2.0 điểm): Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng chủ yếu trong đoạn trích.

**Câu 3.** (1.0 điểm): Đoạn trích thể hiện thái độ, tình cảm gì của tác giả đối với tiếng Việt?

**Câu 4.**(2.0 điểm): Từ nội dung đoạn thơ, trình bày suy nghĩ của em về trách nhiệm giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt ở giới trẻ ngày nay.

**II. PHẦN LÀM VĂN**

**Câu 1.** (4.0 điểm):

Có ý kiến cho rằng: Cuộc sống là nguyên liệu thô, chúng ta là những nghệ nhân. Nhào nặn nên một tác phẩm tuyệt đẹp hay một vật thể xấu xí tất cả đều nằm trong tay chúng ta.

Trình bày suy nghĩ của em về ý kiến trên bằng đoạn văn (khoảng 200 chữ).

**Câu 2.** (10.0 điểm): Bàn về thơ, Xuân Diệu cho rằng:

“Người đọc muốn rằng thơ phải xuất phát từ thực tại, từ đời sống, nhưng phải đi qua một tâm hồn, một trí tuệ và khi đi qua như vậy, tâm hồn, trí tuệ phải in dấu ấn vào đó thật sâu sắc, càng cá thể, càng độc đáo, càng hay”.

(*Xuân Diệu*, Toàn tập, Tập 5, NXB Văn học, Hà Nội, 2001, tr 36).

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Qua bài thơ ***Khi con tu hú*** của nhà thơ Tố Hữu (Ngữ văn 8, Tập 2, NXB Giáo dục), hãy làm sáng tỏ ý kiến trên. Liên hệ với bài thơ ***Tức cảnh Pác Bó*** (Hồ Chí Minh).

-------------------------- HẾT -------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **THIỆU HÓA**  **(ĐỀ CHÍNH THỨC)** | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KHẢO SÁT ĐỘI TUYỂN**  **HỌC SINH GIỎI LỚP 8 NĂM HỌC 2021 - 2022**  **Môn thi: Ngữ văn**  Thời gian: **150 phút** *(không kể thời gian giao đề)* |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| ĐỌC HIỂU | 1 | Phương thức biểu đạt: Biểu cảm  Thể thơ tự do. | 0.5  0.5 |
| 2 | Biện pháp tu từ chủ yếu được sử dụng trong đoạn thơ: so sánh:     - *Ôi tiếng Việt như đất cày , như lụa*  *- Óng tre ngà và mềm mại như tơ*  *- Tiếng tha thiết nói thường nghe như hát*  *- Như gió nước không thể nào nắm bắt*     Tác dụng : khẳng định vẻ đẹp gần gũi với đời sống (như đất cày), lại vừa mềm mại thanh tao (như lụa, mềm mại như tơ), hữu hình hóa vẻ đẹp của tiếng Việt bằng các hình ảnh (lụa, tre ngà, tơ), âm thanh (như hát, như gió nước); tiếng Việt đẹp bởi hình và thanh. | 0.5  1.5 |
| 3 | Đoạn thơ trên  thể hiện lòng yêu mến , thái độ trân trọng đối với vẻ đẹp và sự giàu có, phong phú  của tiếng Việt. | 1.0 |
| 4 | Thí sinh phải viết một đoạn văn ngắn hoàn chỉnh khoảng 6 – 8 câu trình bày được suy nghĩ về trách nhiệm giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.( Ví dụ: ý thức giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt trong nói và viết, phê phán các hành vi cố tình sử dụng sai tiếng Việt). | 2.0 |
| **LÀM VĂN** | 1 | *a. Đảm bảo thể thức một đoạn văn; cách dùng từ, đặt câu chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.*  *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:* những lựa chọn khác nhau để làm nên thành công trong hành trình cuộc sống của mỗi con người.  *c. Triển khai hợp lí nội dung đoạn văn. Có thể theo hướng sau:*  ***1. Giải thích.***  *- Cuộc sống là nguyên liệu thô:* Cách nói hình ảnh để chỉ những bộn bề phức hợp của cuộc sống: thuận lợi và khó khăn, tốt đẹp và ác xấu, bình lặng và bão giông.  - *Nghệ nhân:* con người tài năng, tâm huyết đạt đến độ tinh tuý trong công việc của mình.  - *Nhào nặn nên một tác phẩm tuyệt đẹp hay một vật thể xấu xí tất cả đều nằm trong tay chúng ta:* Từ nguyên liệu cuộc sống mỗi người sẽ tạo nên tác phẩm cuộc đời của mình.  - Câu nói đã khẳng định và đề cao vai trò quyết định của mỗi cá nhân đối với cuộc sống của chính mình. Chính thái độ sống, năng lực sống của bản thân sẽ làm nên giá trị, ý nghĩa cuộc sống của mỗi người.  ***2. Bàn luận.***  - Đây là một quan điểm sống tích cực, mạnh mẽ và sâu sắc.  - Cuộc sống luôn mang trong mình những bộn bề, phức tạp, nếu chúng ta sống một cách chủ động và tích cực, biết gạn lọc những cái xấu, tận dụng và phát huy những điều tốt đẹp, biến khó khăn, thử thách thành cơ hội thì ta sẽ có một *tác phẩm* cuộc đời mình thật *tuyệt đẹp*.  - Nếu buông xuôi và phó mặc, bị động và để cuộc sống trôi đi, khi ấy tác phẩm cuộc đời của mỗi chúng ta chỉ là những *vật thể xấu xí*.  ***3. Mở rộng:***  - Mở rộng và nêu phản đề: Tuy nhiên, không phải lúc nào, không phải với bất cứ ai, muốn trở thành thế nào cũng được. Tác phẩm cuộc đời của mỗi người còn chịu sự tác động không nhỏ của hoàn cảnh khách quan.  ***4. Liên hệ bản thân và rút ra bài học.***  Mỗi người phải chủ độngtrang bị kiến thức, rèn luyện cách sống bản lĩnh, có lí tưởng, có ước mơ. Hãy cố gắng trở thành những nghệ nhân chuyên tâm và tài hoa nhất để làm nên tác phẩm tuyệt đẹp cho cuộc đời mình. | 0.25  0.5  2.5  0.25  0.5 |
| 2 | **a. Yêu cầu về kĩ năng:** Học sinh hiểu đúng yêu cầu của đề bài .  - Đảm bảo là một văn bản nghị luận văn học có bố cục 3 phần rõ ràng , kết cấu chặt chẽ. Biết phân tích dẫn chứng, so sánh , đánh giá để làm sáng tỏ vấn đề. Hành văn trôi chảy, văn viết có cảm xúc.  - Những bài viết có cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng, sáng tạo. | 0.5  0.5 |
| **b. Yêu cầu về kiến thức:** Bài viết có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cơ bản đáp ứng được những nội dung sau: | 9.0 |
| **1. Giải thích ý kiến:**  - Nguồn gốc của thơ ca “phải xuất phát từ thực tại”: thơ được sinh ra từ trong hiện thực cuộc đời, từ thế giới tình cảm của con người, là người thư kí trung thành của tâm hồn con người. Nhưng hiện thực đó “phải đi qua một tâm hồn, một trí tuệ” là hiện thực được cảm nhận qua lăng kính chủ quan của người nghệ sĩ. Thơ chính là “hình ảnh chủ quan của thế giới khách quan”.  - Nội dung của thơ ca phải thể hiện được tình cảm và tư tưởng *(tâm hồn, trí tuệ)* của thi nhân để rồi đưa tình cảm tư tưởng đó đến với người đọc. Thơ chính là tiếng nói của một cái tôi cá nhân trước cuộc đời. | 0.5 |
| - Nghệ thuật sáng tạo thơ ca *“càng cá thể, càng độc đáo, càng hay*”: thơ phải mang dấu ấn sáng tạo, thể hiện chất riêng biệt của thi nhân.  *Tóm lại*: Đối với Xuân Diệu, một tác phẩm thơ cần bắt nguồn từ hiện thực cuộc sống, thể hiện những tìm tòi, sáng tạo mới mẻ, sâu sắc, độc đáo cả về nội dung tư tưởng lẫn hình thức nghệ thuật. Có như vậy, thơ mới trở thành một chỉnh thể nghệ thuật giàu giá trị thẩm mĩ.  \* Lí giải:  - Cuộc sống là điểm xuất phát, là đề tài vô tận, là đối tượng khám phá của thơ ca nghệ thuật, gợi nhiều cảm xúc phong phú:  + Thơ là tiếng nói của tình cảm, cảm xúc của người nghệ sĩ, nhưng tình cảm, cảm xúc ấy bao giờ cũng bắt rễ từ hiện thực cuộc đời. Hiện thực chính là điểm tựa cho cảm xúc, tình cảm, là cội nguồn không bao giờ vơi cạn để con người trữ tình bộc lộ cảm xúc và suy tưởng. Nếu tách rời hiện thực khách quan, thì cảm xúc và ý nghĩ sẽ không có cơ sở hiện thực để nảy sinh.  + Hiện thực chân thực bao giờ cũng có khả năng dồn nén sức biểu cảm, khơi gợi tình cảm mãnh liệt, có sức dư ba lớn.  - Vẻ đẹp của thơ ca trước hết thể hiện ở những tư tưởng, tình cảm mà tác phẩm hàm chứa, là dấu ấn trí tuệ, tâm hồn của thi sĩ. Thơ thể hiện thế giới chủ quan của người nghệ sĩ. Tình cảm, tư tưởng trong thơ trước hết là của cá nhân tác giả, là thế giới riêng tư của tác giả nảy sinh từ hiện thực.  - Vẻ đẹp của thơ còn được đánh giá ở sự sáng tạo hình thức *“càng cá thể, càng độc đáo, càng hay”:*  + Bản chất nghệ thuật là sáng tạo, vì thế thơ ca không chỉ đòi hỏi nhà thơ phải in dấu tâm hồn, thể hiện cảm xúc mà còn phải in dấu cả trí tuệ, thể hiện tài năng trong việc sáng tạo hình thức biểu hiện. Thiếu sự sáng tạo thì tác phẩm và tên tuổi của tác giả sẽ không thể tồn tại.  + Sự sáng tạo về hình thức biểu hiện của thơ ca rất phong phú, từ thể loại, cấu tứ, ngôn ngữ, hình ảnh thơ…Sự sáng tạo này tạo nên cách nói mới về những đề tài không mới, làm nên sự không lặp lại mình, không lặp lại người khác, đồng thời mang đến sức sống của thơ. |  |
|  |  | **2. Chứng minh:**  - Giới thiệu tác giả Tố Hữu và bài thơ “Khi con tu hú”  - “Khi con tu hú” “xuất phát từ thực tại”: bài thơ được viết tháng 7/1939, lúc người chiến sĩ cách mạng trẻ tuổi Tố Hữu đang say sưa với lí tưởng thì bị bắt giam vào nhà lao Thừa Phủ (Huế). Thực tại bị giam cầm trong lao tù đầy ngột ngạt, uất ức  - “Khi con tu hú” “thể hiện vẻ đẹp tâm hồn, trí tuệ” của Tố Hữu:  + Bức tranh mùa hè khoáng đạt, rộn rã âm thanh, rực rỡ sắc màu, ngọt ngào hương vị, được cảm nhận bằng tất cả các giác quan; qua tâm tưởng của người tù cách mạng; thể hiện tâm hồn tinh tế và nhạy cảm trước vẻ đẹp của thiên nhiên với trí tưởng tượng phong phú.  + Tâm trạng của người tù: ngột ngạt, uất ức cao độ, được thể hiện bằng hành động cụ thể (muốn đạp tan phòng), bộc lộ khát khao tự do mãnh liệt, ý chí chiến đấu để giành lại tự do.  - “Khi con tu hú” in dấu ấn rõ nét vẻ đẹp sáng tạo, độc đáo của thơ Tố Hữu: thể thơ lục bát mềm mại, kết cấu đầu cuối tương ứng, nhịp thơ thay đổi bất thường (khổ cuối)...  **3. Liên hệ:**  - Giới thiệu khái quát về Hồ Chí Minh và bài thơ “Tức cảnh Pác Bó”  - “Tức cảnh Pác Bó” “xuất phát từ thực tại”: tháng 2/1941, Bác Hồ về nước sau hơn ba mươi năm bôn ba nước ngoài tìm đường cứu nước. Địa điểm đầu tiên Người đặt chân về là hang Cốc Bó (hang Pác Bó- Cao Bằng), sống và làm việc trong điều kiện hết sức khó khăn, công việc thì phức tạp bộn bề.  - “Tức cảnh Pác Bó” “thể hiện vẻ đẹp tâm hồn, trí tuệ” của tác giả:yêu thiên nhiên, hòa mình vào thiên nhiên, phong thái ung dung, niềm tin mãnh liệt vào tương lai tươi sáng của sự nghiệp cách mạng.  - “Thực tại” trong “Tức cảnh Pác Bó” “in dấu ấn của tác giả” qua một hình thức nghệ thuật độc đáo: thể thơ, nhịp thơ, kết cấu đăng đối hài hòa cân xứng, ngôn ngữ tự nhiên, giọng điệu hóm hỉnh ... | 5.5  2.0 |
|  |  | **4. Điểm tương đồng và khác biệt:**  - Điểm tương đồng: cả hai tác phẩm đều phản ánh chân thực cuộc sống con người với những mảng hiện thực in dấu ấn sáng tạo của người nghệ sĩ- chiến sĩ cách mạng ưu tú, với “vẻ đẹp tâm hồn, trí tuệ”, hướng con người đến những giá trị tốt đẹp, cốt lõi của Chân-Thiện-Mĩ; đều được thể hiện qua những nét hình thức nghệ thuật độc đáo qua lăng kính của người nghệ sĩ.  - Điểm khác biệt:  + Hoàn cảnh sáng tác.  + Thể loại, bút pháp sáng tác cũng khác nhau.  **5. Đánh giá:**  – Nhận định rất sâu sắc, được rút ra từ chính sự trăn trở của Xuân Diệu trong suốt cuộc đời cầm bút. – Yêu cầu đối với người nghệ sĩ: cần có cảm quan hiện thực sắc sảo, chan chứa tình yêu thương con người, có tầm tư tưởng lớn lao, có khát vọng đấu tranh cho hạnh phúc của nhân loại, và công phu trong sáng tạo nghệ thuật. – Yêu cầu đối với người tiếp nhận: Tìm hiểu một tác phẩm là tiếp xúc với một con người, hiểu thêm một nhân cách. Người đọc phải luôn có khát vọng hướng thiện, không ngừng học tập, tích lũy vốn sống, nâng cao năng lực cảm thụ tác phẩm, để có thể tri âm với tác giả. | 0.5  0.5 |